

# 快篩陰性不代表沒有染病

## 陰性仍應持續留意健康狀況、落實防疫

- ❖ 所有檢測工具皆有**偽陰性**、**偽陽性**之可能，若病患在潛伏期亦有可能無法檢測出來。
- ❖ 確診個案接觸者、高風險地區活動史者即使快篩結果陰性，仍應**澈底落實相關防疫原則**，出現相關症狀需聯絡衛生單位，依指示就醫或篩檢，**禁止搭乘大眾交通工具**，並**主動告知醫護人員活動史及接觸史**。

## การตรวจคัดกรองอย่างรวดเร็วผลเป็นเชิงลบไม่ได้หมายความว่าไม่ติดเชื้อ

ได้รับการทดสอบเชิงลบควรให้ความสนใจกับสุขภาพของตนเองและดำเนินการป้องกันการแพร่ระบาด

☆ เครื่องมือทดสอบทั้งหมดมีความเป็นไปได้เชิงลบและเชิงบวก ถ้าผู้ป่วยที่อยู่ในระยะพักตัวก็อาจจะไม่ถูกตรวจพบ

☆ ผู้ติดต่อของกรณีที่ได้รับการยืนยัน 、 ผู้ที่มีประวัติในพื้นที่กิจกรรมที่มีความเสี่ยงสูงแม้ว่าผลการตรวจคัดกรองอย่างรวดเร็วจะเป็นเชิงลบก็ตาม ، หลักการป้องกันการแพร่ระบาดที่เกี่ยวข้องควรได้รับการปฏิบัติอย่างเคร่งครัด ، หากคุณมีอาการควรติดต่อหน่วยงานด้านสุขภาพที่เกี่ยวข้อง ، รีบไปพบแพทย์เพื่อรักษาตามคำแนะนำหรือตรวจหาเชื้อ ، ห้ามใช้ระบบขนส่งสาธารณะ ، และแจ้งให้เจ้าหน้าที่ทางการแพทย์ทราบถึงประวัติกิจกรรมและประวัติการติดต่อ

# Negative result by rapid testing does not mean you are not infected

Negative result must still pay attention to your health condition implement epidemic prevention

❖ The test tools all have **false negatives** and **false positives**. If the patient is in the incubation period, it may not be detected.

❖ ☆ Contacts of confirmed cases, people who has a history of activities in high-risk areas even if the rapid testing results are negative, the relevant epidemic **prevention principles should be thoroughly implemented**. People with related symptoms should contact the health unit for medical treatment or testing according to the instructions, **taking public transportations** is not allowed also **notifying the medical personel the contact history and activities history is needed**.

# xét nghiệm nhanh cho kết quả âm tính không có nghĩa là không có bệnh

cho dù kết quả âm tính vẫn phải tiếp tục để ý tình trạng sức khỏe, thực hiện các biện pháp phòng dịch.

☆ tất cả các dụng cụ xét nghiệm đều có thể cho kết quả **âm tính** hoặc **dương tính giả**; nếu bệnh nhân trong thời gian ủ bệnh có khả năng kiểm tra không ra kết quả.

☆ đối tượng tiếp xúc với người bị nhiễm bệnh, những người đã từng có lịch trình di chuyển đến vùng dịch, **thậm chí nếu có kết quả xét nghiệm âm tính vẫn phải thực hiện triệt để các nguyên tắc phòng chống dịch bệnh.** khi xuất hiện các triệu chứng liên quan cần liên hệ với các đơn vị y tế, để xét nghiệm hoặc điều trị theo chỉ thị, **ng nghiêm cấm tham gia các phương tiện giao thông công cộng và chủ động thông báo với các nhân viên y tế về lịch trình di chuyển và lịch sự tiếp xúc.**

## Hasil Tes PCR SWAB Negatif Bukan Berarti Tidak Tertular Penyakit Tetap Harus Memperhatikan Kondisi Kesehatan Walaupun Hasil Tes Negatif, Melaksanakan Pencegahan Epidemi.

☆ Semua alat pendeteksi berkemungkinan menghasilkan **hasil tes negatif palsu**, atau **hasil tes positif palsu**, jika pasien masih dalam masa inkubasi, hasil tes juga belum tentu terdeteksi.

☆ Bagi yang kontak langsung dengan kasus pasien COVID-19, atau mengunjungi daerah beresiko tinggi, jika hasil tes negatif, tetap **harus menjalankan prinsip pencegahan epidemi**, jika timbul gejala terkait harus menghubungi instansi Depkes, dan sesuai petunjuk berobat atau melakukan tes PCR SWAB, **dilarang menumpang transportasi umum**, dan **berinisiatif memberitahu tim medis mengenai riwayat aktivitas dan riwayat kontak**.